

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 172/QĐ-ĐHTM ngày 12/02/2023
của Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Kinh tế quốc tế (International Economics)
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Kinh tế quốc tế
Mã ngành:	7310106
Chuyên ngành đào tạo:	Kinh tế quốc tế
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

- Mục tiêu chung

Chương trình Kinh tế quốc tế là CTĐT định hướng ứng dụng, nhằm mục tiêu đào tạo cử nhân kinh tế quốc tế có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có đủ kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội, pháp luật nói chung và có kiến thức chuyên sâu, kỹ năng nghề nghiệp về kinh tế quốc tế; từ đó sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng thực hành các kiến thức, tham gia hoạch định chiến lược, quy hoạch, quản lý các hoạt động kinh tế quốc tế tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức quốc tế; hoặc có thể tham gia đào tạo tại các học viện, viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng có đào tạo chuyên ngành kinh tế quốc tế; hoặc có thể làm việc ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước; hoặc có thể tiếp tục học tiếp các chương trình sau đại học cùng ngành, chuyên ngành, ngành gần trong và ngoài nước.

- Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo cử nhân kinh tế quốc tế cung cấp cho người học các kiến thức giáo dục đại cương theo chuẩn chương trình đào tạo quốc gia ngành Kinh tế quốc tế, kiến thức nền tảng về nền kinh tế và kiến thức cơ sở ngành Kinh tế quốc tế quốc tế cùng các kiến thức chuyên sâu và thực tiễn về ngành và chuyên ngành Kinh tế quốc tế, có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa. Đồng thời người học cũng có các kiến thức bổ trợ để phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế - Quản lý - Kinh doanh.

Người học sau khi hoàn thành khóa học được trang bị đầy đủ các kỹ năng về nghề nghiệp của ngành Kinh tế quốc tế và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành Kinh tế quốc tế

tế như có khả năng, kỹ năng nghề nghiệp nhằm hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế của các cơ quan quản lý nhà nước, có khả năng kỹ năng nghề nghiệp nhằm xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát các hoạt động đầu tư quốc tế tại các cơ quan nhà nước, các tổ chức các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia; khả năng tư duy và giải quyết vấn đề cũng như các kỹ năng hỗ trợ như kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng tiếng anh.

Khóa học cũng nhằm đào tạo người học thành một công dân có ý thức chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Tuân thủ các quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp và có thái độ nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; tự giác, có trách nhiệm đối với công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực, có khả năng làm việc độc lập, tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp CTĐT cử nhân Kinh tế quốc tế đạt chuẩn kiến thức giáo dục đại cương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế quốc tế; nắm vững những nguyên lý quy luật tự nhiên, xã hội; có đủ kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội, kiến thức của ngành và chuyên ngành đào tạo bao gồm:

PLO1: Có khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật; công nghệ thông tin và ngoại ngữ để giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Kinh tế quốc tế.

PLO2: Vận dụng được kiến thức cơ bản về kinh tế học bao gồm các kiến thức về Kinh tế học vi mô và vĩ mô và các nhánh của Kinh tế học, từ đó có khả năng phân tích các vận động của nền kinh tế trong nước và thế giới; nghiên cứu và dự báo các tình huống, các biến động kinh tế trong thực tế.

PLO3: Vận dụng được các nguyên lý chung về kinh tế quốc tế, đầu tư quốc tế, thương mại quốc tế để có thể đánh giá các vấn đề, các tình huống kinh tế quốc tế trong thực tế.

PLO4: Vận dụng được các kiến thức lý thuyết chuyên sâu thuộc chuyên ngành để có thể đánh giá các vấn đề kinh tế quốc tế trong cơ quan nhà nước, các tổ chức trong nước và quốc tế, các doanh nghiệp, tập đoàn trong nước và các tập đoàn đa quốc gia, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài.

PLO5: Vận dụng được các kiến thức hỗ trợ trong tiếp cận và giải quyết các vấn đề chuyên môn thuộc chuyên ngành kinh tế quốc tế và có thể liên thông sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

3. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp CTĐT chuyên ngành Kinh tế quốc tế có kỹ năng chuyên nghiệp về Kinh tế quốc tế ở các cấp độ khác nhau, từ thực hành tác nghiệp đến hoạch định chính sách, bao gồm:

PLO6: Có khả năng, kỹ năng nghề nghiệp nhằm hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế của các cơ quan quản lý nhà nước.

PLO7: Có khả năng kỹ năng nghề nghiệp nhằm xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát các hoạt động kinh tế quốc tế, đầu tư quốc tế, thương mại quốc tế tại các cơ quan nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia.

PLO8: Có khả năng phát hiện, lập luận, phân tích các vấn đề cụ thể trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, như phân tích, đánh giá các xu hướng tự do hóa thương mại khu vực và toàn cầu, xu hướng và sự vận động của đầu tư trực tiếp nước ngoài, xu hướng tự do hóa kinh tế, thực tiễn và những vấn đề đặt ra trong các hoạt động kinh tế quốc tế... đưa ra những hướng giải quyết cụ thể.

PLO9: Vận dụng đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh tế nói chung và kinh tế quốc tế nói riêng để giải quyết các vấn đề có liên quan, có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

4. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT chuyên ngành Kinh tế quốc tế:

PLO10: Có khả năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện, khả năng tư duy giải quyết vấn đề; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có thể lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp;

PLO11: Có kỹ năng xây dựng và làm việc nhóm, có khả năng làm việc độc lập, tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ, thích ứng với những thay đổi của môi trường, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.

PLO12: Tuân thủ các quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp và có thái độ nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp; tự giác, có trách nhiệm đối với công việc, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực.

PLO13: Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

5. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học

PLO13: Đạt chuẩn Tiếng Anh trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

PLO15: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Kinh tế quốc tế, chuyên ngành Kinh tế quốc tế của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các bộ phận như sau:

6.1 Làm việc phù hợp và tốt ở các bộ phận sau

- Bộ phận hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch và quản lý hoạt động kinh tế quốc tế của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

- Bộ phận thương vụ tại các cơ quan đại diện ngoại giao trong và ngoài nước

- Bộ phận hoạch định chiến lược, chính sách, quản lý hoạt động kinh tế quốc tế và quản lý các dự án của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận.

- Bộ phận quản lý và tư vấn xúc tiến đầu tư tại các tổ chức

- Các bộ phận có liên quan trong ngành hải quan

- Ngoài ra, có thể làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước.

- Sinh viên tốt nghiệp chương trình có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng khối kinh tế quốc tế và quản trị kinh doanh

6.2. Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp

- Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp có liên quan đến hoạt động thương mại, thương mại quốc tế và đầu tư quốc tế như Bộ (Sở) Công Thương, Kế hoạch và đầu tư, Ngoại giao.

- Các cơ quan ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài và cơ quan ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam

- Làm việc tại các bộ phận quản lý các dự án của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận.

- Các quỹ đầu tư trong và ngoài nước

- Các tổ chức môi giới, tư vấn đầu tư trong và ngoài nước.

- Các bộ phận nghiên cứu, giảng dạy kinh tế quốc tế, kinh doanh quốc tế ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, các viện nghiên cứu, các trường cao đẳng, đại học.

- Các bộ phận có liên quan trong ngành hải quan

- Ngoài ra, có thể làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước

- Ngoài ra, có thể làm việc tại các bộ phận có liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế của các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra tốt nghiệp

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí và môi trường công tác cụ thể.

- Học chuyển đổi sang các ngành đào tạo khác của trường

- Sinh viên có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (thạc sỹ, tiến sỹ) ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế học, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh và Kinh doanh thương mại.

8. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

8.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế của Trường Đại học Ngoại thương
 - Chương trình đào tạo ngành kinh tế quốc tế, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
 - Chương trình đào tạo ngành kinh tế quốc tế Trường Đại học Kinh tế, Đại học quốc gia Hà Nội.

- Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế của Học viện ngoại giao.

8.2. Ngoài nước

- Trường đại học University of British Columbia, Vancouver school of Economics, Canada.

- Trường đại học University of Essex, Vương Quốc Anh.

- Trường đại học University of Nottingham, School of Economics, Vương Quốc Anh.

<https://www.nottingham.ac.uk/ugstudy/course/Economics-and-International-Economics-BSc>

- Trường đại học London School of Economics and Political Science, Vương Quốc Anh.

- Trường đại học Franklin University Switzerland, Thụy Sĩ.

- Trường đại học Ottawa, Canada

HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 ĐẠI HỌC
 THƯƠNG MẠI
 PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Duy Đạt